

Câu 1. Nhà thơ Hữu Thỉnh thuộc lớp nhà thơ trưởng thành vào thời kì nào?

- A. Kháng chiến chống Pháp
- B. Thời kì đầu cuộc kháng chiến chống Mĩ
- C. Thời kì cuối cuộc kháng chiến chống Mĩ
- D. Thời kì sau năm 1975

Câu 2. Bài thơ Sang thu được viết theo thể thơ nào?

- A. Lục bát
- B. Ngũ ngôn
- C. Song thất lục bát
- D. Thất ngôn tứ tuyệt

Câu 3. Sự biến đổi của đất trời lúc sang thu được nhà thơ cảm nhận lần đầu tiên từ đâu?

- A. Từ một mùi hương
- B. Từ một cơn mưa
- C. Từ một đám mây
- D. Từ một cánh chim

Câu 4. Hai câu thơ "Sương chùng chình qua ngõ - Hình như thu đã về" sử dụng phép tu từ nào?

- A. Nhân hóa
- B. Ẩn dụ
- C. Hoán dụ
- D. Điệp từ

Câu 5. Từ "chùng chình" được hiểu thế nào?

- A. Đi rất chậm, dò từng bước một
- B. Đi rất nhanh, vừa đi vừa nghiêng ngả
- C. Ngập ngừng như không muốn đi
- D. Ẩn giấu nhiều điều không muốn nói

Câu 6. Ý nào nói đúng cảm xúc của tác giả trong bài thơ Sang thu?

- A. Hồn nhiên, tươi trẻ
- B. Lãng mạn, siêu thoát
- C. Mới mẻ, tinh tế
- D. Mộc mạc, chân thành

Câu 7. Trong bài thơ trên, hình ảnh thiên nhiên vào thời điểm giao mùa hạ- thu có đặc điểm gì?

- A. Sôi động, náo nhiệt
- B. Bình lặng, ngưng đọng
- C. Xôn xao, rộn ràng
- D. Nhẹ nhàng, giao cảm

Câu 8. Trời đất lúc sang thu được miêu tả qua những phương diện nào?

- A. Màu sắc, hương vị
- B. Hoạt động, âm thanh
- C. Ca ngợi, hình hồn
- D. Cả A và B

Câu 9. Ý nghĩa của câu thơ "Sấm cũng bớt bất ngờ/ Trên hàng cây đứng tuổi" là gì?

- A. Những hàng cây đứng tuổi đã quen với tiếng sấm của mùa hạ nên không thấy bất ngờ với tiếng sấm của mùa thu
- B. Sấm mùa thu không còn nhiều bất ngờ với hàng cây đứng tuổi
- C. Hàng cây đứng tuổi trải qua nhiều mùa sấm chớp nên không còn bất ngờ đối với chúng nữa

D. Hàng cây đứng tuổi như con người từng trải, không còn thấy bất ngờ trước những vang động bất thường của cuộc sống.

Câu 10. Ý nào sau đây nêu được nét đặc sắc nhất về nghệ thuật của bài thơ trên?

- A. Sử dụng câu ngắn gọn, chính xác
- B. Sử dụng đa dạng, phong phú phép so sánh, ẩn dụ
- C. Sáng tạo những hình ảnh quen thuộc mà vẫn mới mẻ, gợi cảm
- D. Sáng tạo những hình ảnh giàu ý nghĩa, triết lý

Câu 11. Địa danh nào sau đây là quê hương của Hữu Thỉnh

- A. Hà Nội
- B. Nam Định
- C. Vĩnh Phúc
- D. Quảng Ninh

Câu 12. Tác giả Hữu Thỉnh sinh năm bao nhiêu?

- A. 1940
- B. 1941
- C. 1942
- D. 1943

Câu 13. Hữu Thỉnh bắt đầu sáng tác thơ từ khi nào?

- A. Trong kháng chiến chống Pháp.
- B. Trong kháng chiến chống Mỹ.
- C. Khi đất nước vừa kết thúc chiến tranh.
- D. Khi đất nước bước vào thời kì đổi mới.

Câu 14. Hữu Thỉnh tham gia ban chấp hành hội nhà văn Việt Nam các khóa nào?

- A. I, II, III
- B. II, III, IV
- C. III, IV, V
- D. IV, V, VI

Câu 15. Năm 2000, Hữu Thỉnh giữ chức vụ gì trong Hội nhà văn Việt Nam?

- A. Tổng thư kí
- B. Tổng biên tập
- C. Phó chủ tịch
- D. Chủ tịch

Câu 16. Nhà thơ Hữu Thỉnh thuộc lớp nhà thơ trưởng thành vào thời kì nào?

- A. Kháng chiến chống Pháp
- B. Thời kì đầu cuộc kháng chiến chống Mỹ
- C. Thời kì cuối cuộc kháng chiến chống Mỹ
- D. Thời kì sau năm 1975

Câu 17. Từ sau năm 1963 ông làm công việc gì trong quân ngũ?

- A. Bộ đội trên chiến trường Trường Sơn
- B. Cán bộ tuyên huấn
- C. Giao liên
- D. Tất cả các phương án trên đều sai

Câu 18. Điều không phải là đặc điểm thơ của Hữu Thỉnh?

- A. Giản dị
- B. Tinh tế

- C. Sâu sắc
- D. Hào hùng

Câu 19. Hữu Thỉnh thường viết về đề tài gì?

- A. Con người và cuộc sống nông thôn.
- B. Cuộc sống thành thị.
- C. Tình yêu lứa đôi.
- D. Thiếu nhi.

Câu 20. Điều không phải là tác phẩm của Hữu Thỉnh?

- A. Sang thu
- B. Thương lượng với thời gian.
- C. Mưa xuân trên đất này.
- D. Âm vang chiến hào.

Câu 21. Nhận định nào đúng khi giới thiệu bài thơ Sang thu?

- A. Bài thơ với chất liệu dân gian với những hình ảnh thơ độc đáo đã ngợi ca ý nghĩa cuộc sống đối với mỗi người
- B. Là bài ca bất hủ gắn bó cùng những thăng trầm, gian khổ của chiến tranh.
- C. Là tiếng nói thiết tha của người con khao khát được cống hiến cho cuộc đời.
- D. Bài thơ miêu tả những chuyển biến nhẹ nhàng của đất trời từ hạ sang thu, không chỉ có hình ảnh thiên nhiên mà còn có bóng dáng con người trước mùa thu của cuộc đời.

Câu 22. Sự biến đổi của đất trời lúc sang thu được nhà thơ cảm nhận lần đầu tiên từ đâu?

- A. Từ một mùi hương
- B. Từ một cơn mưa
- C. Từ một đám mây
- D. Từ một cánh chim

Câu 23. Hai câu thơ "Sương chùng chình qua ngõ - Hình như thu đã về" sử dụng phép tu từ nào?

- A. Nhân hóa
- B. Ẩn dụ
- C. Hoán dụ
- D. Điệp từ

Câu 24. Từ "chùng chình" được hiểu thế nào?

- A. Đi rất chậm, dò từng bước một
- B. Đi rất nhanh, vừa đi vừa nghiêng ngả
- C. Ngập ngừng như không muốn đi
- D. Ẩn giấu nhiều điều không muốn nói

Câu 25. Ý nào nói đúng cảm xúc của tác giả trong bài thơ Sang thu?

- A. Hồn nhiên, tươi trẻ
- B. Lãng mạn, siêu thoát
- C. Mới mẻ, tinh tế
- D. Mộc mạc, chân thành

Câu 26. Trong bài thơ trên, hình ảnh thiên nhiên vào thời điểm giao mùa hạ - thu có đặc điểm gì?

- A. Sôi động, náo nhiệt
- B. Bình lặng, ngưng đọng
- C. Xôn xao, rộn ràng
- D. Nhẹ nhàng, giao cảm

Câu 27. Trời đất lúc sang thu được miêu tả qua những phương diện nào?

- A. Màu sắc, hương vị
- B. Hoạt động, hình ảnh
- C. Ca ngợi, hình hồn
- D. Màu sắc, giao cảm

Câu 28. Ý nghĩa ẩn dụ của câu thơ "Sấm cũng bớt bất ngờ/ Trên hàng cây đứng tuổi" là gì?

- A. Những hàng cây đứng tuổi đã quen với tiếng sấm của mùa hạ nên không thấy bất ngờ với tiếng sấm của mùa thu
- B. Sấm mùa thu không còn nhiều bất ngờ với hàng cây đứng tuổi
- C. Hàng cây đứng tuổi trải qua nhiều mùa sấm chớp nên không còn bất ngờ đối với chúng nữa
- D. Hàng cây đứng tuổi như con người từng trải, không còn thấy bất ngờ trước những vang động bất thường của cuộc sống.

Câu 29. Ý nào sau đây nêu được nét đặc sắc nhất về nghệ thuật của bài thơ trên?

- A. Sử dụng câu ngắn gọn, chính xác
- B. Sử dụng đa dạng, phong phú phép so sánh, ẩn dụ
- C. Sáng tạo những hình ảnh quen thuộc mà vẫn mới mẻ, gợi cảm
- D. Sáng tạo những hình ảnh giàu ý nghĩa, triết lý

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI SANG THU

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	D	Câu 16	D
Câu 2	B	Câu 17	B
Câu 3	A	Câu 18	D
Câu 4	A	Câu 19	A
Câu 5	C	Câu 20	C
Câu 6	A	Câu 21	D
Câu 7	D	Câu 22	A
Câu 8	D	Câu 23	A
Câu 9	D	Câu 24	C
Câu 10	D	Câu 25	C
Câu 11	C	Câu 26	D
Câu 12	C	Câu 27	B
Câu 13	B	Câu 28	D
Câu 14	C	Câu 29	D
Câu 15	A		